

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN K  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST  
Ngày 25-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H**

***Những người tiến hành tố tụng***

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Lầy

Bà Hoàng Thị Chính

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nông Hoàng Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân quận K.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, xét xử sơ thẩm, công khai, vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 333/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

**Vũ Hải N**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/8/1981, giới tính: Nam. Nơi sinh: H; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số Q đường H, phường S, quận H, thành phố H. Dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Tự do, trình độ văn hoá: 12/12. Con ông Vũ Tiến Đ, sinh năm 1946; con bà Đinh Thị L, sinh năm 1948; gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất, bị cáo chưa có vợ con. Nhân thân: Bị cáo có 05 tiền án đã xóa án tích:

- Bản án số 133/HS-ST ngày 28/9/2001, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bồi thường số tiền 100.000 đồng, nộp 30.000 đồng thu lợi bất chính, nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 50.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 11/01/2013, đã thi hành xong khoản nộp thu lợi bất chính và khoản án phí tổng cộng 130.000 đồng. Khoản tiền bồi thường người được thi hành án không có yêu cầu.

- Bản án số 12/HS-ST ngày 30/01/2002, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 133/HS-ST

buộc Vũ Hải N phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2001. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 1.200.000 đồng, nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 60.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 17/8/2009, đã thi hành xong khoản án phí tổng cộng 110.000 đồng. Khoản tiền trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người được thi hành án không có yêu cầu.

- Bản án số 74/2009/HSST ngày 22/9/2009, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2009. Ngày 18/12/2013 đã thi hành xong khoản án phí.

- Bản án số 19/2014/HSST ngày 18/6/2014, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngày 25/7/2016 đã thi hành xong khoản án phí.

- Bản án số 60/2017/HSST ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/9/2018 thi hành xong hình phạt tù. Ngày 09/7/2018 đã thi hành xong khoản án phí.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2023 đến ngày 01/7/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

**Bị hại: Nguyễn Thị Kim T;** địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện T, thành phố H; (Vắng mặt tại phiên tòa).

**Người làm chứng: Lê Văn H** (vắng mặt tại phiên tòa),

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2023, Vũ Hải N một mình đi xe mô tô Honda Airblade, màu đen bạc, biển kiểm soát: X từ nhà đến địa bàn quận K với mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến Bệnh viện trẻ em H, N gửi xe và đi bộ lên tầng 2 khoa tự nguyện A của Bệnh viện. N quan sát thấy phòng H222 đang mở cửa. N nhìn vào trong phòng thấy chị Nguyễn Thị Kim T (sinh năm 1991, nơi thường trú: Thôn E, xã Mỹ Đ, huyện T, thành phố H) cùng chồng và 01 cháu nhỏ đang ngủ nằm ở giường bên phải sát cửa ra vào. N nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen có ốp điện thoại màu xám hình con gấu của chị T rơi dưới đất trong phòng gần cửa ra vào. N quan sát xung quanh không có người, còn người trong phòng đều đang ngủ. Lợi dụng sơ hở, N đã lén lút lấy chiếc điện thoại trên rồi đi xuống chỗ gửi xe, N tắt nguồn chiếc điện thoại trên và để vào trong cốp xe mô tô của N. Sau đó, N đi đến cửa hàng điện thoại Phát Tài Mobi tại số N H, phường K, Quận L, thành phố H gặp anh Lê Văn H (sinh năm 1987, nơi ở hiện tại: Số N ngõ H, phường K, Quận L,

thành phố H) là chủ cửa hàng, N bán chiếc điện thoại đã trộm cắp trên cho anh H được số tiền 5.600.000 đồng. N nói với anh H điện thoại do N nhặt được, khi kiểm tra điện thoại thấy bên trong vỏ ốp điện thoại có 01 bằng lái xe quốc tế mang tên NGUYEN THI KIM T nên N đã giữ lại chiếc thẻ trên.

Sau khi biết hành vi phạm tội đã bị cơ quan Công an phát hiện, Vũ Hải N đã đến Công an quận K đầu thú và giao nộp 01 bằng lái xe quốc tế mang tên NGUYEN THI KIM T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc biển kiểm soát: X và các trang phục N mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, gồm: 01 áo phông cộc tay cổ bẻ màu vàng đã cũ, 01 mũ lưỡi trai màu trắng đã cũ, 01 quần lửng màu trắng đã cũ. N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, ngoài ra N còn khai nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc biển kiểm soát: X là tài sản của ông Vũ Tiến Đ (sinh năm 1946, trú tại: Số Q đường H, phường S, quận H, thành phố H là bố của Vũ Hải N) giao cho N sử dụng làm phương tiện đi lại, ông Đ không biết việc N sử dụng chiếc xe mô tô trên đi đến Bệnh viện trẻ em H để trộm cắp tài sản.

Chị Nguyễn Thị Kim T khai: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 28/6/2023, chị T chăm sóc cho con điều trị tại phòng H222 khoa tự nguyện A, Bệnh viện trẻ em H. Khi ngủ dậy, chị T phát hiện cửa phòng mở hé, chị T kiểm tra phát hiện bị mất trộm 01 điện thoại di động Iphone 14 promax màu đen và 01 bằng lái xe quốc tế mang tên NGUYEN THI KIM T để ở đầu giường ngủ. Nguồn gốc điện thoại do chị T mua từ tháng 10/2022 với giá khoảng 40 triệu đồng. Hiện chị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Lê Văn H khai phù hợp với Vũ Hải N về việc H đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu đen của N vào ngày 28/6/2023. H mua với mục đích để bán linh kiện cho khách có nhu cầu sửa chữa điện thoại và không biết nguồn gốc điện thoại do N trộm cắp mà có. Sau khi biết sự việc trên, H đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động trên cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bồi thường số tiền 5.600.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 28/KL- HĐĐGTS ngày 30/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản quận K kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Pro Max màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 24.900.000 đồng.

Ngày 30/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Vũ Hải N về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSKA ngày 07/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Vũ Hải N về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Hải N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng

khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Vũ Hải N từ 24 đến 30 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Vũ Hải N không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vũ Hải N. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch tiêu hủy 01 áo phông cộc tay cổ bẻ màu vàng đã cũ, 01 mũ lưỡi trai màu trắng đã cũ, 01 quần lửng màu trắng đã cũ. Vũ Hải N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Sau khi đại diện Viện Kiểm sát luận tội, bị cáo cho rằng mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đưa ra là quá nặng, bị cáo đề nghị đại diện Viện Kiểm sát và Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh của gia đình bị cáo, mẹ bị cáo thì bị bệnh, bố thì già yếu, em gái thì đi lấy chồng xa, bản thân bị cáo thì đang bị bệnh, đề nghị Viện Kiểm sát và Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm bị cáo sớm về nhà chăm sóc bố mẹ.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, giá trị tài sản bị chiếm đoạt, ý thức chấp hành pháp luật và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại Nguyễn Thị Kim T và người làm chứng là Lê Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người làm chứng; tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không gây trở ngại, khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của bị hại và người làm chứng vắng mặt.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, Vũ Hải N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 28/6/2023, tại phòng H222, khoa tự nguyện A của Bệnh viện trẻ em H, thuộc địa bàn quận K, thành phố H Vũ Hải N đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Pro Max, màu đen của chị Nguyễn Thị Kim T, tài sản chiếm đoạt có giá trị là 24.900.000 đồng. Hành vi của Vũ Hải N đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Trị giá tài sản Vũ Hải N chiếm đoạt là 24.900.000 đồng, Vũ Hải N đã vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điều luật quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...”. Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Vũ Hải N ra trước Tòa án nhân dân quận K để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, một trong những quyền được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Hải N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tuy nhiên bị cáo đã nhiều lần phạm tội, mặc dù các bản án đều đã được xóa án tích nhưng qua đây thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, nhân thân xấu, bị cáo đã trải qua nhiều lần cải tạo tại cơ sở giam giữ nhưng bị cáo không thấy đó là bài học kinh nghiệm để cải sửa bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, do đó cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn đối với bị cáo Vũ Hải N.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Hải N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Vũ Hải N đã đến Công an quận K đầu thú. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Vũ Hải N tại phiên tòa cho thấy Vũ Hải N không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vũ Hải N.

- Về vật chứng:

[8] Vật chứng của vụ án gồm: 01 USB lưu giữ 05 video, 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max, màu đen, 01 bằng lái xe quốc tế mang tên NGUYEN THI KIM T, 01 áo phong cộc tay cổ bẻ màu vàng đã cũ, 01 mũ lưỡi trai màu trắng đã cũ, 01 quần lửng màu trắng đã cũ, 01 xe mô tô Honda Airblade, màu đen bạc biển kiểm soát: X.

[8.1] Đối với 01 USB lưu giữ 05 video ghi lại hình ảnh Vũ Hải N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 28/6/2023 lưu trong hồ sơ vụ án.

[8.2] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max, màu đen, 01 bằng lái xe quốc tế mang tên NGUYEN THI KIM T: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max, màu đen và 01 bằng lái xe quốc tế mang tên NGUYEN THI KIM T cho chị Nguyễn Thị Kim T.

[8.3] Đối với 01 áo phong cộc tay cổ bẻ màu vàng đã cũ, 01 mũ lưỡi trai màu trắng đã cũ, 01 quần lửng màu trắng đã cũ: Đây là đồ vật của Vũ Hải N nên trả lại cho Vũ Hải N, tuy nhiên tại phiên tòa N đề nghị không nhận lại đồ vật này nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8.4] Đối với 01 xe mô tô Honda Airblade, màu đen bạc, biển kiểm soát X: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã xác định chủ sở hữu chiếc xe này là ông Vũ Tiến Đ (sinh năm 1946, trú tại: Số Q đường H, phường S, quận H, thành phố H là bố của bị cáo Vũ Hải N) và đã trả lại chiếc xe này cho ông Vũ Tiến Đ.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Chị Nguyễn Thị Kim T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự; anh Lê Văn H không có yêu cầu Vũ Hải N phải trả lại số tiền 5.600.000 đồng mà Hải đã bỏ ra mua chiếc điện thoại di động Iphone 14 Pro Max màu đen vào ngày 28/6/2023 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

- Về án phí:

[10] Theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Vũ Hải N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Vũ Hải N 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 29/6/2023.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong cộc tay cổ bẻ màu vàng đã cũ, 01 mũ lưỡi trai màu

trắng đã cũ, 01 quần lửng màu trắng đã cũ theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Vũ Hải N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Vũ Hải N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại Nguyễn Thị Kim T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

#### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HS vụ án.

**Nguyễn Thị Lan Hương**